

Số: 2778/KH-UBND

Mỏ Cày Nam, ngày 02 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức huyện Mỏ Cày Nam năm 2024

Căn cứ Luật Viên chức, ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV, ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường

trung học cơ sở công lập;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Kế hoạch số 1484/KH-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc triển khai thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống quốc dân giai đoạn 2018-2025;

Căn cứ Quyết định số 237/QĐ-SGD&ĐT ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bến Tre về việc số lượng người làm việc và số lượng hợp đồng lao động chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện năm 2024;

Ủy ban nhân dân huyện Mỏ Cày Nam xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức huyện Mỏ Cày Nam năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyển dụng viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, đạt tiêu chuẩn và điều kiện về trình độ theo yêu cầu công việc, có chuyên môn đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển.

- Giải quyết tình trạng thiếu giáo viên trong các trường mầm non, tiểu học, tiểu học - trung học cơ sở, trung học cơ sở, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên (Trung tâm GDNN-GDTX); nhân viên Văn thư ở các trường trung học cơ sở trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

- Việc tuyển dụng giáo viên, nhân viên phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu theo chức danh nghề nghiệp và chỉ tiêu cụ thể của từng

cấp học trên địa bàn huyện; đảm bảo về số lượng, chất lượng, điều kiện và tiêu chuẩn nghiệp vụ của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Việc tuyển dụng phải thực hiện nghiêm túc, bảo đảm đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật; bảo đảm tính công bằng, bình đẳng trong việc tuyển dụng; tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm cần tuyển dụng.

II. SỐ LƯỢNG CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG; VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG

1. Tổng nhu cầu biên chế cần tuyển dụng: 78. Cụ thể:

- Khối Mầm non: Nhu cầu tuyển dụng: 40. Trong đó giáo viên 40: Thuộc vị trí việc làm của hạng chức danh nghề nghiệp là Giáo viên Mầm non hạng III - Mã số: V.07.02.26.

- Khối tiểu học: Nhu cầu tuyển dụng: 16. Trong đó giáo viên 16: Thuộc vị trí việc làm của hạng chức danh nghề nghiệp là Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số: V.07.03.29.

- Khối trung học cơ sở: Nhu cầu tuyển dụng: 21. Trong đó giáo viên 17: Thuộc vị trí việc làm của hạng chức danh nghề nghiệp: Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số: V.07.04.32. Nhân viên Văn thư 04: Ngạch Văn thư viên trung cấp - Mã số: 02.008.

- Trung tâm GDNN-GDTX huyện: 01 Giáo viên Trung học phổ thông hạng III - Mã số: V.07.05.15

2. Vị trí tuyển dụng: Có danh sách kèm theo.

III. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

- Người đăng ký dự tuyển phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, năng lực, chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp, có đủ các điều kiện đăng ký dự tuyển quy định tại Điều 22 Luật Viên chức. Cụ thể: Người có đủ các điều kiện sau đây, không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

+ Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

+ Từ đủ 18 tuổi trở lên;

+ Có Phiếu đăng ký dự tuyển (*Mẫu số 01 Phụ lục kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ*);

+ Có lý lịch rõ ràng;

+ Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;

- Yêu cầu về trình độ chuyên môn:

+ Tốt nghiệp chuyên ngành sư phạm phù hợp với vị trí việc làm đăng ký

dự tuyển. Nếu tốt nghiệp chuyên ngành đào tạo tương đương ngoài sư phạm thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm phù hợp theo quy định;

+ Nếu bằng tốt nghiệp do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang Tiếng Việt và đã được Cục khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tính pháp lý của văn bằng;

+ Nếu tốt nghiệp ghi 2 môn đào tạo thì chỉ được đăng ký dự tuyển vào vị trí phù hợp ở môn đào tạo chính.

- Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

+ Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

+ Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

2. Điều kiện cụ thể: Ngoài việc đảm bảo các điều kiện chung nêu trên, điều kiện cụ thể để xét tuyển viên chức cho từng ngành học, cấp học, từng vị trí việc làm như sau:

2.1. Giáo viên mầm non hạng III

- Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non theo quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo định mức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 quy định mức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.

2.2. Giáo viên tiểu học hạng III

- Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo định mức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 quy định mức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

- Có bằng đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học hoặc phải có bằng đại học trở lên chuyên ngành phù hợp và có chứng

chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm phù hợp.

2.3. Giáo viên trung học cơ sở hạng III

- Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

- Có bằng đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc phải có bằng đại học trở lên chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm phù hợp của chuyên ngành đăng ký tương ứng với môn đăng ký dự tuyển. Riêng môn đăng ký dự tuyển Lý, Hóa, Sinh ngoài điều kiện trên hoặc có bằng đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên trung học cơ sở môn Khoa học tự nhiên; tương tự đăng ký dự tuyển Lịch sử, Địa lý ngoài điều kiện trên hoặc có bằng đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên trung học cơ sở môn Lịch sử và Địa lý.

2.4. Giáo viên trung học phổ thông hạng III

- Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông theo quy định tại Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

- Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học phổ thông hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2.5. Nhân viên Văn thư

- Đảm bảo tiêu chuẩn theo Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn,

ng nghiệp vụ và xếp lương đối với ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên đối với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

IV. THẨM QUYỀN TUYỂN DỤNG, NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG

1. Thẩm quyền tuyển dụng

- Ủy ban nhân dân huyện Mỏ Cày Nam thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện năm 2024 thực hiện xét tuyển viên chức công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Mỏ Cày Nam.

- Hội đồng tuyển dụng viên chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020, khoản 3 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ.

2. Nội dung, hình thức tuyển dụng và ưu tiên trong tuyển dụng

2.1. Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua hình thức xét tuyển theo 2 vòng

- **Vòng 1:** Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Đối với ngoại ngữ:

- Thí sinh có chứng chỉ hoặc chứng nhận về ngoại ngữ (*A hoặc tương đương trở lên; riêng đối với các trường hợp dự tuyển là giáo viên giảng dạy tiếng Anh thì chứng chỉ ngoại ngữ khác với tiếng Anh theo quy định*) hoặc có chuẩn đầu ra về ngoại ngữ tương ứng được cơ quan có thẩm quyền cấp thì đủ điều kiện về ngoại ngữ. Nếu có một trong các văn bằng chứng chỉ theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định 85/2023/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế.

- Trường hợp thí sinh chưa có chứng chỉ hoặc chứng nhận về ngoại ngữ hoặc không có chuẩn đầu ra về ngoại ngữ phải tham gia sát hạch với hình thức làm bài kiểm tra trắc nghiệm, nếu đạt từ 50% số câu hỏi trở lên thì đủ điều kiện về ngoại ngữ.

- Đối với thí sinh dự tuyển giáo viên môn tiếng Anh mà chưa có chứng chỉ ngoại ngữ khác môn tiếng Anh theo quy định hoặc không có chuẩn đầu ra thì phải thực hiện sát hạch trình độ trình độ ngoại ngữ khác môn tiếng Anh theo quy định bằng bài thi trắc nghiệm, nếu đạt từ 50% số câu hỏi trở lên thì đủ điều kiện

+ Mỗi môn là 30 câu thực hiện trong thời gian 30 phút; thí sinh đạt từ 50% số câu hỏi trở lên thì được tham gia vòng 2.

+ Địa điểm sát hạch: Trường Trung học cơ sở Thị Trấn Mỏ Cày.

+ Người dự tuyển đem theo thẻ căn cước công dân, bút để tham dự sát hạch.

- **Vòng 2:** Tổ chức vấn đáp 30 phút (*trước khi vấn đáp, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi*). Thang điểm 100 điểm.

Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

*** Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả điểm thi vấn đáp.**

2.2. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (Theo Điều 6 Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020, khoản 2 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ)

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

Việc xác định người trúng tuyển thực hiện theo khoản 5, Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ.

V. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu số 01 Phụ lục kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ.

- Bản Sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

- Bản sao giấy khai sinh hoặc Căn cước công dân;
- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển (bằng tốt nghiệp chuyên môn, ngoại ngữ, bằng điểm học tập, bằng điểm thi tốt nghiệp...). Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt;
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có).

Hồ sơ dự tuyển đựng trong 01 phong bì, mặt ngoài ghi rõ các thông tin cá nhân và liệt kê đầy đủ các loại giấy tờ có trong hồ sơ.

Người đăng ký dự tuyển phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ trong hồ sơ dự tuyển. Các trường hợp khai man, giả mạo hồ sơ sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng và xử lý theo quy định pháp luật. Thí sinh không được bổ sung các giấy tờ xác nhận chế độ ưu tiên sau khi đã công bố kết quả tuyển dụng.

2. Thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển

Từ 07 giờ sáng ngày 07 tháng 10 năm 2024 đến 17 giờ, ngày 06 tháng 11 năm 2024 (*trong giờ hành chính*).

3. Địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển

Người dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỏ Cày Nam, địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Điện thoại: 02753843397 (*Không trả lại hồ sơ đăng ký dự tuyển và phí dự tuyển sau khi đã nộp phiếu dự tuyển*).

4. Phí dự tuyển

Áp dụng mức thu theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Dưới 100 thí sinh: Mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần dự tuyển.
- Từ 100 đến dưới 500 thí sinh: Mức thu 400.000 đồng/thí sinh/lần dự tuyển.
- Từ 500 thí sinh trở lên: Mức thu 300.000 đồng/thí sinh/lần dự tuyển.

VI. QUY TRÌNH TUYỂN DỤNG

1. Thông báo tuyển dụng

Thông báo Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024 trên các phương tiện thông tin đại chúng: Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử huyện Mỏ Cày Nam; niêm yết và đăng tải

các thông tin liên quan đến tuyển dụng viên chức trên Website của Phòng Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ: mocaynam.bentre.edu.vn; trụ sở làm việc của các đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng.

2. Thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát, Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban Đề thi, Ban Kiểm tra sát hạch, Ban phách, Tổ phục vụ.

3. Tổ chức xét tuyển

- Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển ở vòng 2. Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

- Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức thi vòng 2. Địa điểm thi: Trường Trung học cơ sở Thị Trấn Mỏ Cày.

4. Thông báo kết quả tuyển dụng viên chức

Sau khi hoàn thành chấm thi vòng 2, chậm nhất 05 ngày làm việc, Hội đồng tuyển dụng phải báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, công nhận kết quả tuyển dụng. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng thông báo công khai kết quả tuyển dụng viên chức và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

5. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

- Trong vòng 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

- Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

+ Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

+ Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan tuyển dụng viên chức phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Do ngân sách nhà nước đảm bảo (*Kinh phí từ nguồn giáo dục khác*) và từ nguồn thu phí của người đăng ký dự tuyển.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ

Chủ trì phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng thực hiện công tác tuyển dụng viên chức theo đúng quy định; tham mưu Thông báo tuyển dụng viên chức; thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức; ban hành nội quy, quy chế xét tuyển; thành lập Ban Giám sát kỳ xét tuyển; thành lập Ban Kiểm tra phiếu dự tuyển; thành lập Ban Đề thi; thành lập Ban Kiểm tra sát hạch;... công nhận danh sách thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2; phê duyệt kết quả trúng tuyển viên chức; lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí phục vụ công tác tuyển dụng theo quy định hiện hành.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Phòng Nội vụ thực hiện các bước tuyển dụng, chuẩn bị nhân sự cho Hội đồng và các Ban của Hội đồng tuyển dụng; các điều kiện đáp ứng việc tổ chức tuyển dụng thực hiện thuận lợi.

- Hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp thực hiện ký hợp đồng làm việc theo quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Cân đối bố trí đủ nguồn kinh phí phục vụ công tác tuyển dụng theo đúng quy định.

- Hướng dẫn thực hiện thanh, quyết toán theo đúng quy định.

4. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

Chủ trì phối hợp với Phòng Nội vụ chuẩn bị các điều kiện làm việc cho Hội đồng tuyển dụng, các Ban của Hội đồng tuyển dụng về cơ sở vật chất, trang thiết bị khác cần thiết.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện, UBND các xã, thị trấn

Thông báo kịp thời các văn bản có liên quan đến việc tuyển dụng viên chức, đăng tải thông tin tuyển dụng trên các bản tin phát sóng hàng ngày trên đài truyền thanh, đăng tải trên cổng thông tin điện tử huyện để Nhân dân trong và ngoài huyện nắm kịp thời chủ trương tuyển dụng của huyện.

6. Các đơn vị sự nghiệp công lập

- Niêm yết công khai các thông tin về tuyển dụng viên chức, điều kiện tuyển dụng và kết quả tuyển dụng tại trụ sở làm việc của đơn vị.

- Ban hành quyết định tuyển dụng đối với thí sinh trúng tuyển sau khi Ủy ban nhân dân huyện công nhận kết quả trúng tuyển tại đơn vị.

- Có trách nhiệm ký hợp đồng làm việc và phân công nhiệm vụ cho người được tuyển dụng theo quy định; thực hiện đầy đủ các chính sách về tiền lương và các chính sách khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Có trách nhiệm hướng dẫn người tập sự nắm vững và tập làm những công việc theo yêu cầu nội dung tập sự.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Mỏ Cày Nam. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nội vụ*) để nghiên cứu, tháo gỡ./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Phòng Nội vụ; Phòng GD&ĐT;
- Cổng Thông tin điện tử huyện;
- Trung tâm VH-TT&TT;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các trường trực thuộc UBND huyện;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, NV, Th.

CHỦ TỊCH

Võ Văn Út